

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 10/07/2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Lý Đức Hiệp**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông : **Đặng Văn Phú**

2. Bà: **Lò Thị Doanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà: **Thào Thị Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa: Ông: **Đỗ Hoàng Giang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 07 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/01/2024 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10/05/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 05 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST - HNGĐ ngày 18 tháng 06 năm 2024, giữa các đương sự sau:

1. Nguyên đơn: Chị: **Vừ Thị Gh** - Sinh năm 2003

Địa chỉ: Bản Huổi Chát, xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Chỗ ở hiện nay: Bản Đoàn Kết, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Bị đơn: Anh: **Sùng A H** - Sinh năm 1999

Địa chỉ: Bản Huổi Chát, xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/01/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị **Vừ Thị Gh** trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh **Sùng A H** kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vào ngày 21/10/2021. Anh chị kết

hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, chị và anh H chung sống hòa thuận hạnh phúc nhưng đến tháng 02/2022 thì anh H bắt đầu có biểu hiện chơi bời, cờ bạc không chịu tu chí làm ăn nên hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi vã kéo dài làm ảnh hưởng đến việc nuôi dạy các con. Mặc dù gia đình hai bên nội ngoại cũng đã nhiều lần khuyên bảo để cho anh H có cơ hội thay đổi nhưng không có kết quả và nhiều lần anh H có lời nói đe dọa, đánh đập chị. Chị Gh nhận thấy tình cảm giữa chị và anh H không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sùng A H.

Về con chung: Chị Vừ Thị Gh và anh Sùng A H có 02 con chung, con thứ nhất tên là Sùng Mỹ D1 - sinh ngày 11/6/2020; Con thứ hai tên là Sùng Mỹ D2 - sinh ngày 20/12/2021. Tại biên bản ghi lời khai và phiên hòa giải Nguyễn vọng của chị Gh là được nuôi dạy, chăm sóc cháu Sùng Mỹ D2 cho đến khi cháu D2 trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cháu Sùng Mỹ D1 cho anh Sùng A H chăm sóc và nuôi dưỡng. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay chị Gh nhất trí giao hai con chung cho anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Tài sản chung; tài sản riêng và nợ chung: Chị Vừ Thị Gh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Sùng A H: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh H như: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo đến tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H, anh H trình bày thời gian đầu hai bên sống vui vẻ, hạnh phúc. Nhưng đến giữa năm 2023 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H bắt gặp được tin nhắn của vợ nhắn tin qua lại với người yêu cũ nên mới sảy ra cãi vã kéo dài nhưng chưa đến mức phải ly hôn. Bản thân nhận thấy hiện tại vẫn còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn với chị Vừ Thị Gh. Trong quá trình hòa giải anh Sùng A H nhận thấy hiện tại vẫn còn tình cảm với vợ và muốn vợ quay về để cùng nhau nuôi dạy con cái trưởng thành nên không đồng ý ly hôn. Về con chung có 02 con chung con thứ nhất tên là Sùng Mỹ D1 - sinh ngày 11/6/2020; Con thứ hai tên là Sùng Mỹ D2 - sinh ngày 20/12/2021. Nguyễn vọng của anh H là được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con Sùng Mỹ D1 và Sùng Mỹ D2 cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con yêu cầu chị Gh phải cấp dưỡng nuôi các con số tiền là 500.000 đồng/01 con/01 tháng cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Qua hai lần hòa giải các bên không thống nhất được việc giải quyết nội dung vụ án về quan hệ hôn nhân cũng như vấn đề nuôi con và cấp dưỡng nuôi con nên anh Sùng A H không ký nhận vào biên bản hòa giải. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay anh H và chị Gh thống nhất giao hai con chung cho anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, vay nợ chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Vũ Thị Gh vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sùng A H và giải quyết quan hệ con chung và giao hai con chung cho anh Sùng A H chăm sóc và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn anh Sùng A H vẫn giữ nguyên quan điểm về quan hệ hôn nhân đề nghị được hàn gắn, đoàn tụ với chị Gh và không nhất trí ly hôn. Về con chung được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Sùng Mỹ D1 và Sùng Mỹ D2 cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án cụ thể như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35; 39; khoản 4 Điều 147 điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thành phần tham gia xét xử tại phiên tòa đúng với thành phần Hội đồng xét xử được ghi trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như xác định đúng thẩm quyền, đúng tư cách các đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cùng tài liệu chứng cứ được công khai tại phiên tòa cho thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Vũ Thị Gh được ly hôn với anh Sùng A H.

Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay theo thỏa thuận của Chị Gh và anh H giao 02 con chung con thứ nhất tên là Sùng Mỹ D1 - sinh ngày 11/6/2020; Con thứ hai tên là Sùng Mỹ D2 - sinh ngày 20/12/2021 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con Sùng Mỹ D1 và Sùng Mỹ D2 cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vừ Thị Gh có quyền đi lại, thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Chị Vừ Thị Gh khởi kiện yêu cầu được giải quyết ly hôn với anh Sùng A H, xét yêu cầu khởi kiện của chị Gh là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên cần chấp nhận và anh H có địa chỉ cư trú tại bản Huổi Chát, xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời trình bày của chị Vừ Thị Gh, kết quả xác minh tại chính quyền địa phương và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vừ Thị Gh và anh Sùng A H tự nguyện kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/10/2021. Đây là hôn nhân hợp pháp. Qua quá trình tiến hành hòa giải tại Tòa án anh H từ chối ký nhận các biên bản hòa giải mà không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Về mâu thuẫn vợ chồng thì quá trình chung sống tại địa phương, anh H và chị Gh có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H có biểu hiện chơi bời, cờ bạc không chịu tu chí làm ăn, nên hai vợ chồng thường xuyên cãi vã kéo dài làm ảnh hưởng đến việc nuôi dạy các con. Mặc dù gia đình hai bên nội ngoại cũng đã nhiều lần khuyên bảo để cho anh H có cơ hội thay đổi nhưng không có kết quả và nhiều lần anh H có lời nói đe dọa, đánh đập chị nên chị Gh và anh H đã sống ly thân, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Gh và anh H xảy ra đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị Gh được ly hôn với anh H là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay theo thỏa thuận của Chị Gh và anh H giao 02 con chung con thứ nhất tên là Sùng Mỹ D1 - sinh ngày 11/6/2020; Con thứ hai tên là Sùng Mỹ D2 - sinh ngày 20/12/2021 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vừ Thị Gh có quyền đi lại, thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu giải quyết do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị Vừ Thị Gh phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35; 39; khoản 4 Điều 147 điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, Chị Vừ Thị Gh được ly hôn với anh Sùng A H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung con thứ nhất tên là Sùng Mỹ D1 - sinh ngày 11/6/2020; Con thứ hai tên là Sùng Mỹ D2 - sinh ngày 20/12/2021 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vừ Thị Gh có quyền đi lại, thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vừ Thị Gh phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm xác nhận chị Gh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/23 số 0000463 ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nậm Nhùn, chị Gh đã nộp đủ án phí HNGĐ-ST.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKS nhân dân huyện Nậm Nhùn;
- Chi cục THA Dân sự huyện Nậm Nhùn;
- UBND xã Nậm Manh, huyện Nậm Nhùn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*-Các Đương sự;
-Lưu hồ sơ.*

Lý Đức hiệp